

UBND HUYỆN BẠCH THÔNG
TỔ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI
ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN ỨNG
DỤNG DỮ LIỆU VỀ DÂN CƯ,
ĐỊNH DANH ĐIỆN TỬ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bạch Thông, ngày tháng 3 năm 2024

Số: /BC-TCTTKĐA

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh điện tử và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn huyện Bạch Thông tháng 3/2024

Thực hiện Kế hoạch số 45/KH-UBND, ngày 23/01/2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bắc Kạn về triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” (gọi tắt là Đề án 06) trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024. Tổ công tác Đề án 06 huyện Bạch Thông báo cáo kết quả triển khai, thực hiện tháng 3/2024 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO

1. Chỉ đạo của Chủ tịch UBND huyện, Tổ trưởng Tổ công tác

- Trong tháng, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 52/KH-UBND, ngày 19/02/2024 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh điện tử và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn huyện Bạch Thông năm 2024. Chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn để triển khai thực hiện.

- Thường xuyên tiến hành kiện toàn Tổ công tác Đề án 06 của huyện, xã; Tổ giúp việc của huyện khi có sự thay đổi về nhân sự. Hiện nay huyện Bạch Thông đã thành lập, kiện toàn 1/1 đơn vị cấp huyện; 14/14 đơn vị cấp xã; 139/139 thôn đã thành lập Tổ công tác (cấp huyện 13 thành viên, cấp xã 165 thành viên, cấp thôn 735 thành viên). Trong kỳ 01 Tổ công tác cấp xã đã tiến hành kiện toàn bổ sung do có sự thay đổi về nhân sự.

2. Kết quả thực hiện Mô hình điểm triển khai thực hiện Đề án 06

- Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch số 83/KH-TCTTKĐA ngày 21/3/2023 của tổ công tác triển khai Đề án 06/CP về việc xây dựng “Mô hình điểm” triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai

đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn huyện Bạch Thông. Đến nay đã có 14/14 xã, phường đăng ký mô hình.

- Kết quả cụ thể từng mô hình:

(1) *Kết quả thực hiện Mô hình điểm cấp huyện*: 100% bộ phận một cửa tiếp dân tại Công an cấp huyện và Công an cấp xã (14/14 xã) có treo pano, áp phích tuyên truyền tiện ích của Đề án 06; 50% bộ phận một cửa các cấp có video hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công. Qua công tác rà soát, các cơ sở trên đa phần đã có tài khoản Định danh điện tử VNeID để đăng nhập vào phần mềm cơ sở lưu trú. Hiện tại, Công an các xã, thị trấn đang tiếp tục rà soát việc đăng ký tài khoản VNeID của các cơ sở lưu trú.

(2) *Kết quả thực hiện Mô hình điểm cấp xã*: Mô hình điểm Mô hình tuyên truyền: 50% bộ phận một cửa các cấp có video hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công; 100% bộ phận một cửa tiếp dân tại Công an huyện và Công an xã, thị trấn (14/14 xã) có treo pano, áp - phích tuyên truyền tiện ích của Đề án 06.

- Trong tháng Lãnh đạo Công an huyện đã chỉ đạo Công an các xã, thị trấn tiến hành rà soát, các trường hợp chưa làm CCCD, chưa thu nhận hồ sơ định danh điện tử, thông báo, vận động người dân đi làm CCCD và ĐDDT; kết quả trong tháng đã thực hiện thu nhận 78 hồ sơ đề nghị cấp CCCD.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Nhiệm vụ tham gia ý kiến vào các văn bản dự thảo hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến dân cư

Tham gia dự thảo của các Bộ, ngành yêu cầu tham gia góp ý về hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan theo chỉ đạo của cấp trên.

2. Tiến độ thực hiện 25 dịch vụ công thiết yếu liên quan đến người dân trên môi trường điện tử

2.1. Kết quả triển khai 11 dịch vụ công của Bộ Công an

- Lĩnh vực cấp Căn cước công dân:

+ Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ Căn cước công dân: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 0

+ Cấp lại, đổi thẻ căn cước công dân: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 58 hồ sơ, đạt 100%.

+ Cấp thẻ CCCD khi đã có thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thực hiện tại Công an cấp huyện: 20 hồ sơ.

- Lĩnh vực Đăng ký và quản lý cư trú:

+ Đăng ký thường trú: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 62/62 hồ sơ, đạt 100%.

+ Đăng ký tạm trú: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 17/17 hồ sơ, đạt 100 %.

+ Khai báo tạm vắng: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 02/2 hồ sơ, đạt 100 %.

- + Thông báo lưu trú: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 143/143 hồ sơ, đạt 100 %
- Lĩnh vực đăng ký, quản lý phương tiện giao thông:
- + Đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 135/135 hồ sơ, đạt 100 %.
- + Thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ qua thiết bị ghi hình (phạt nguội): Đã tiếp nhận và trả kết quả: 0

2.2. Kết quả triển khai 14 dịch vụ công liên quan sở, ngành (Sở Tư pháp, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông vận tải, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công ty Điện lực Bắc Kạn)

Căn cứ Quyết định số 1414/QĐ-UBND ngày 04/8/2023 của UBND tỉnh Bắc Kạn về phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ cung cấp thông tin trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, UBND huyện đã ra văn bản số 96/TB-UBND ngày 9/8/2023 về thông báo danh mục dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ công cung cấp thông tin trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện Bạch Thông.

Đẩy mạnh việc tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến để đảm bảo theo tỷ lệ quy định. Từ 15/2/2024 đến 14/32/2024 toàn huyện đã tiếp nhận 414 hồ sơ TTHC. Trong đó:

- Hồ sơ tiếp nhận trực tiếp: 115 hồ sơ.
- Hồ sơ tiếp nhận trực tuyến: 299 hồ sơ, đạt tỷ lệ 72,2 %.
- + Số hồ sơ DVCTT toàn trình: 55 hồ sơ.
- + Số hồ sơ DVCTT một phần: 244 hồ sơ trực tuyến, 82 hồ sơ trực tiếp.
- + Số hồ sơ Dịch vụ cung cấp thông tin trực tuyến: 33 hồ sơ.
- Lĩnh vực thuộc Phòng Tư pháp:
- + Đăng ký kết hôn: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 12/12 hồ sơ, đạt 100%
- Nhóm Thủ tục liên thông giữa Công an, Tư pháp, Bảo hiểm xã hội (*đã triển khai thực hiện từ ngày 10/7/2023*):
- + Liên thông “Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi”: Đã tiếp nhận và trả kết quả 14/14 hồ sơ, đạt 100%
- + Liên thông “Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú; hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng”: Đã tiếp nhận và trả kết quả 19/19 hồ sơ, đạt 100%
- Thủ tục thuộc phòng Lao động - Thương binh và Xã hội:
- Đã thực hiện chi trả cho 1704 đối tượng = 945620000đ (trong đó chi trả không dùng tiền mặt cho 14 đối tượng = 6.800.000đ).
- Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Bạch Thông:

Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ): Đã tiếp nhận và trả kết quả: 52/52 hồ sơ, đạt 100%.

3. Nhiệm vụ phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ 05 nhóm tiện ích

3.1. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- Về hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) phục vụ số hóa: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã được trang bị đầy đủ máy vi tính, máy Scan phục vụ việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Về quy trình số hóa và việc tái sử dụng kết quả số hóa; lộ trình, kế hoạch và các nguồn dữ liệu để số hóa của thành phố:

- Thực hiện việc công bố, công khai TTHC, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC đối với cấp sở; niêm yết, công khai TTHC đối với cấp huyện, xã.

- Niêm yết công khai tóm tắt Nghị định số 104/2022/NĐ-CP về bỏ sổ hộ khẩu giấy tờ từ ngày 01/01/2023, gồm 04 loại giấy tờ chứng minh cư trú và cách khai thác thông tin cư trú trên CSDLQG (*Gồm: Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; Cổng dịch vụ công quốc gia; VneID; Mã Code*). 10 thủ tục thay sổ hộ khẩu bằng CCCD bằng CCCD và 04 thủ tục bỏ yêu cầu nộp sổ hộ khẩu (*Cụ thể: Đăng ký hộ tịch, bản sao trích lục hộ tịch; Sửa thông tin cá nhân trong hồ sơ NCC; Thành lập quỹ HTX địa phương và đề nghị giao khu vực biển*).

3.2. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

- Thực hiện Văn bản số 4549/BYT-CNTT ngày 23/8/2022 của Bộ Y tế về thực hiện cập nhật, làm sạch dữ liệu tiêm chủng COVID 19 và các văn bản hướng dẫn của Bộ Công an, Công an các huyện thành phố hướng dẫn Công an cấp xã phối hợp lực lượng Y tế cùng cấp đã thực hiện cập nhật mũi tiêm vào nền tảng quản lý tiêm chủng COVID 19 của Bộ Y tế:

- Đối tượng trên 18 tuổi

+ Mũi 1: Tổng cộng: 22238/22309 đạt 99,68%.

+ Mũi 2: Tổng cộng: 22202/ 22309 đạt 99,5%

+ Mũi 3: Tổng cộng: 20548/ 21105 đạt 97,4%.

+ Mũi 4: Tổng cộng: 5097/5295 đạt 96,26%

- Đối tượng trẻ em từ 12 - 17 tuổi: Tổng số đối tượng 2201 bao gồm cả số vắng lai

+ Mũi 1: Tổng cộng: 2195/2201. Đạt: 99,7%

+ Mũi 2: Tổng cộng: 2188/2201. Đạt: 99,4%

+ Mũi 3: Tổng cộng: 1889/2000. Đạt: 94,45%

- Đối tượng từ 5-11 tuổi: Số đối tượng: 3661

+ Mũi 1: Tổng cộng: 3571/3661. Đạt: 97,5%

+ Mũi 2: Tổng cộng: 3458/3568. Đạt: 96,92%

- Việc thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt đối với đối tượng bảo trợ xã hội: Thực hiện Kế hoạch số 324/KH-UBND ngày 23/5/2023 về triển khai thực hiện chi trả trợ cấp ưu đãi, trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt cho người có công với cách mạng và đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và tổ chức thực hiện thí điểm tại thành phố Bắc Kạn. Đến thời điểm báo cáo huyện, thành phố đã triển khai việc đăng ký nhận trợ cấp qua tài khoản, trong tháng thực hiện chuyển tiền trợ cấp qua tài khoản cho 0 người.

3.3. Nhóm tiện ích phục vụ công dân số

- Công an huyện, Công an các xã, thị trấn đã phối hợp rà soát và tổ chức thực hiện thu nhận hồ sơ cấp căn cước công dân (CCCD), cấp định danh điện tử lưu động đi từng nhà, rà từng nhân khẩu trên địa bàn để vận động: Đến ngày 14/3/2024 trên địa bàn đã thu nhận 29.543 hồ sơ cấp CCCD, đã tiếp nhận 28310 thẻ; trả cho công dân sử dụng 28310 thẻ CCCD cho công dân; chưa trả 0; thu nhận 8494 hồ sơ đề nghị cấp tài khoản định danh điện tử (mức 2); đã kích hoạt 17122 tài khoản định danh điện tử (cả mức độ 1 và mức độ 2), tỷ lệ chiếm 89% công dân đã có thẻ CCCD trên địa bàn huyện.

- Đối với việc triển khai thí điểm khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế (BHYT) bằng CCCD gắn chip: Trong tháng phát sinh lượt công dân đi khám, chữa bệnh, trong đó có sử dụng CCCD gắn chip thay BHYT: 4321/5287 lượt, đạt 81,7% (trong đó: 4307 trường hợp khai thác dữ liệu thành công; 14 lượt khai thác dữ liệu không thành công).

3.4. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

- Công tác phối hợp với các cơ quan, ban ngành ở cơ sở thực hiện làm sạch dữ liệu trẻ em, hội viên nông dân, người cao tuổi, công dân hưởng theo Nghị quyết 68/CP

- Phối hợp với Hội Nông dân làm sạch dữ liệu hội viên: Tổng số đã cập nhật 6190 trường hợp.

- Phối hợp Hội Cựu chiến binh nhập dữ liệu hội viên: Tổng số đã cập nhật 1990 trường hợp.

- Phối hợp Hội người cao tuổi làm sạch dữ liệu hội viên: Tổng số đã cập nhật 3562 trường hợp.

- Cập nhật thông tin người lao động: 21.551 trường hợp.

- Dữ liệu trẻ em: 7001 trường hợp.

4. Làm sạch dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu làm sạch dữ liệu: đến nay huyện Bạch Thông đã hoàn thành các chỉ tiêu làm sạch gồm: Kết quả thực hiện các chỉ tiêu làm sạch dữ liệu: đến nay CAX, Thị trấn đã hoàn thành các chỉ tiêu làm sạch gồm:

(1) Thông báo số định danh công dân, đã thực hiện 35.471/35.471 đạt 100%.

(2) Rà soát nhân khẩu vắng mặt tại nơi đăng ký thường trú không rõ nơi đến, đã thực hiện 4/4, đạt 100%.

(3) Rà soát, cập nhật nhân khẩu vắng mặt khỏi nơi cư trú, tạo biến động trên phần mềm dân cư: 18 trường hợp.

5. Công tác tuyên truyền về triển khai Đề án 06 đối với người dân, cơ quan, doanh nghiệp.

UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban, ngành, UBND xã, thị trấn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, doanh nghiệp và nhân dân về quá trình triển khai, thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện. Hình thức tuyên truyền chủ yếu thông qua các trang thông tin điện tử, mạng xã hội (Zalo, facebook...) kết hợp với công tác phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở tại thôn, tổ. Kết quả: Trong tháng đã tổ chức tuyên truyền lồng ghép thông qua phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, trong tháng đã tiến hành phát động 02 buổi, tại 02 xã thu hút 73 lượt người tham gia; ngoài ra đẩy mạnh tuyên truyền thông qua mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng ..., qua đó góp phần nâng cao nhận thức của nhân dân trong việc triển khai Đề án 06 của Chính phủ trên địa bàn.

6. Công tác đào tạo, tập huấn

Cử cán bộ tham gia các lớp, khóa đào tạo về Đề án 06: Tổng số đã đăng ký tham gia: 155; đã hoàn thành: 153; chưa hoàn thành 02 (nghỉ thai sản).

III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, GIẢI PHÁP

1. Việc công dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến còn ít do trình độ công nghệ thông tin, trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật còn hạn chế.

2. Mặc dù đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn nhưng nhận thức của nhân dân về các nội dung thuộc Đề án 06 còn hạn chế, chưa nắm được ý nghĩa, tính năng, lợi ích của sử dụng thẻ CCCD gắn chip và tài khoản định danh điện tử; điều kiện kinh tế và khả năng ứng dụng CNTT của công dân trên địa bàn chưa cao, nhiều người chưa sử dụng điện thoại smartphone nên không kích hoạt được tài khoản định danh điện tử; không tiếp cận và thực hiện được dịch vụ công...

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Chỉ đạo các phòng, ban, ngành, UBND xã, thị trấn tiếp tục triển khai nghiêm túc các nội dung công việc được giao theo Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện. Tổng hợp kết quả, báo cáo định kỳ đúng thời gian quy định. Nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của người đứng đầu, xác định việc thực hiện Đề án là nhiệm vụ trọng tâm phục vụ chuyển đổi số quốc gia trên

địa bàn huyện. Thường xuyên cập nhật, bổ sung dữ liệu chuyên ngành, làm giàu dữ liệu khi được kết nối chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

2. Tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức để toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân biết về ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án 06; tuyên truyền, vận động người thân, gia đình hưởng ứng thực hiện dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt là 25 dịch vụ công thiết yếu khi có nhu cầu thực hiện các thủ tục hành chính có liên quan; tuyên truyền, đẩy mạnh triển khai ứng dụng di động công dân số VNeID trên cơ sở mở rộng tích hợp các thông tin, dịch vụ như: Y tế, Bảo hiểm xã hội, Giấy phép lái xe, hoạt động dịch vụ tài chính, ngân hàng...

3. Chỉ đạo các phòng, ban, ngành có liên quan đến 25 dịch vụ công thiết yếu khẩn trương phối hợp với Phòng Văn hóa thông tin, Công an huyện để thực hiện việc tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho công dân theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên.

4. Chỉ đạo Công an huyện tiếp tục thực hiện tốt công tác làm sạch dữ liệu dân cư và đẩy mạnh việc cấp CCCD kết hợp với cấp định danh điện tử cho công dân; tiếp tục tuyên truyền về lợi ích và hướng dẫn người dân tích hợp, kích hoạt thông tin các loại giấy tờ vào tài khoản định danh điện tử.

5. Đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống phục vụ triển khai Đề án hiệu quả; phối hợp nâng cao chất lượng đường truyền, hệ thống, đơn giản hóa các phần mềm, ứng dụng để mọi người dân có thể dễ dàng tiếp cận các dịch vụ công trực tuyến.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn huyện Bạch Thông tháng 3/2024. Tổ Công tác triển khai Đề án 06 huyện Bạch Thông./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- UBND tỉnh;
- Công an tỉnh (PC06);
- CT, PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: Công an huyện, VT, THNC.

TỔ TRƯỞNG ĐỀ ÁN 06

**CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Hà Kim Oanh**